

Bản án số: 35/2020/HS-PT
Ngày 28/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Luật.

Các Thẩm phán: Ông Lê Anh Dũng;
Ông Đinh Viết Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 30/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo **Hồ Văn L**, do có kháng của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2020/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Trị.

- Bị cáo có kháng cáo: **Hồ Văn L**, sinh năm 1968 tại Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn K, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Bru - Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ K và bà Hồ Thị M (đều đã chết); vợ: Hồ Thị M, sinh năm 1972 và có 02 con: Lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Dương Thị L - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; địa chỉ: Số 40 T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác: Ông Hồ Văn L; trú tại: Thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị là người phiên dịch, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/11/2019, Hồ Văn L (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô BKS 74F1-1680 có dung tích xi lanh 97cm³ đi nhậu cùng bạn ở thôn K, xã V. Đến 21 giờ cùng ngày, L điều khiển xe theo đường bê tông liên thôn hướng Quốc lộ Hồ Chí Minh đi thôn K về nhà mình. Do xe mô tô không có đèn chiếu sáng, sợ đi ra khỏi lòng lề đường bị ngã nên L không điều khiển chạy theo bên phải chiều đi của mình mà chạy vào giữa đường. Khi cách cổng chào thôn K khoảng 50m. L chạy lấn sang phần đường của xe ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô BKS 74H2 - 6271 do anh Hồ Văn D, trú tại thôn M, xã V điều khiển cũng không có đèn chiếu sáng chạy chiều ngược lại. Hậu quả anh Hồ Văn D bị thương nặng đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị, đến ngày 13/11/2019 thì chết. Hai xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn của Hồ Văn L là 0.812miligam/1lit khí thở.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 43/KLGD-PC09 ngày 15/01/2020 của phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyên nhân chết của anh Hồ Văn D là do chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận giám định số: 43/KLGD - PC09 ngày 15/01/2020 của phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Trị xác định:

+ Vị trí va chạm giữa xe mô tô BKS 74H2 - 6271 và xe mô tô 74F1 -1680 là: Phần trước bên trái của xe mô tô BKS 74H2 - 6271, bao gồm các vị trí: Ốp nhựa đầu xe, ốp nhựa bảo vệ đèn tín hiệu chuyển hướng và tay lái; phuộc và đai ốc cố định trục, cần số, gác để chân và lốc máy va chạm tương ứng phần trước bên trái xe mô tô BKS 74F1-1680, bao gồm: Ốp nhựa đầu xe, ốp nhựa bảo vệ đèn tín hiệu chuyển hướng và tay lái; phuộc và đai ốc cố định trục, cánh mang, cần số và gác để chân.

+ Vị trí va chạm giữa xe mô tô BKS 74H2 - 6271 và xe mô tô BKS 74F1 -1680 trên hiện trường là: Khu vực từ trước điểm đầu dấu vết ký hiệu số 3 đến trước điểm đầu dấu vết ký hiệu số 4 trên đường liên thôn thuộc phần đường có hướng từ thôn K đi Quốc lộ Hồ Chí Minh.

+ Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai xe mô tô liên trước thời điểm xảy ra tai nạn.

Kết luận định giá số: 949/KLĐGTS ngày 02/12/2019, kết luận: Giá trị thiệt hại tài sản của xe mô tô 74H2 - 6271 là 300.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2020/HS-ST ngày 31/7/2020, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn L phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 BLHS, xử phạt: Hồ Văn L 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm thi hành án hình sự, trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 13/8/2020, bị cáo Hồ Văn L kháng cáo xin được hưởng án treo, với lý do: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số, không biết

chữ nên nhận thức pháp luật kém; gia đình thuộc hộ nghèo; sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo tiếp tục bồi thường cho phía gia đình bị hại 7.000.000 đồng, bị hại có đơn xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo: Hồ Văn L 15 tháng tù là mức án thỏa đáng, không có cơ sở cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bác kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét thêm về nhân thân và hoàn cảnh gia đình để xử phạt bị cáo 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội. Bị cáo chỉ đề nghị HĐXX xem xét tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Văn L phù hợp các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Hồ Văn L tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 12/11/2019, Hồ Văn L điều khiển xe mô tô BKS 74F1-1680 có dung tích xi lanh 97cm³, không có giấy phép lái xe, nồng độ cồn trên 01 lít khí thở là 0.812miligam, đi sai phần đường nên khi đến đường bê tông liên thôn hướng Quốc lộ Hồ Chí Minh đi thôn K đã tông vào xe mô tô BKS 74H2 - 6271 do anh Hồ Văn D trú tại thôn M, xã V điều khiển theo chiều ngược lại, hậu quả: Anh Hồ Văn D tử vong. Hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông như trên của Hồ Văn L đã vi phạm quy định tại khoản 8, khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người nên đủ yếu tố cấu thành tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” với 02 tình tiết định khung tăng nặng: “*Không có giấy phép lái xe theo quy định*”, “*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...*” được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Văn L, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Văn Lam là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn và trật tự công cộng trên địa bàn nên cần xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án 15 tháng tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

Các lý do bị cáo đưa ra để xin được hưởng án treo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số, không biết chữ nên nhận thức pháp luật kém; gia đình thuộc hộ nghèo; bồi thường thiệt hại... đã được cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, đây không phải là căn cứ pháp luật để xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

Về dân sự: Tại giai đoạn sơ thẩm, bị cáo và phía bị hại thỏa thuận bồi thường tổng cộng là 31.420.000đ. Tại giai đoạn sơ thẩm, bị cáo mới bồi thường cho gia đình bị hại được 5.500.000đ. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo tiếp tục bồi thường cho phía gia đình bị hại thêm 7.000.000 đồng, tổng cộng bị cáo đã bồi thường cho phía gia đình bị hại được 12.500.000đ. Số tiền còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho phía bị hại là 18.920.000đ (mười tám triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng). Như vậy, tuy bị cáo mới bồi thường được 12.500.000đ (chưa đến ½), nhưng cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*tự nguyện bồi thường*”. Vì vậy, không có cơ sở để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Mức án 15 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Phần dân sự không có kháng cáo nên đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Cấp phúc thẩm không sửa bản án sơ thẩm về phần dân sự mà chỉ xác nhận để sau này bị cáo làm cơ sở bồi thường tiếp số tiền còn lại cho phía bị hại.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần chấp nhận ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bắt tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án phạt tù.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn L và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Hồ Văn L 15 (*mười lăm*) tháng tù về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam để đảm bảo thi hành án (ngày 28/9/2020).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hồ Văn L phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- NBC cho bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CA tỉnh Quảng Trị;
- CA huyện Vĩnh L;
- VKS huyện V;
- TAND huyện V;
- Phòng KTNV & THA;
- UBND xã V;
- Lưu: Tổ HCTP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Văn Luật